

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TUẦN 15
BÀI 14: THỰC HÀNH NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI THUỐC TRỪ SÂU,
BỆNH HẠI

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề:	BÀI 14: THỰC HÀNH NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI THUỐC TRỪ SÂU, BỆNH HẠI
Khối lớp	Khối lớp 7
Hoạt động 1: <i>Học sinh đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết: - Sưu tầm 1 số nhãn thuốc trừ sâu, bệnh. II. Quy trình thực hành: 1. Nhận biết nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại. a) Phân biệt độ độc của thuốc theo kí hiệu và biểu tượng qua nhãn mác Em hãy đọc thông tin và nối cột A với cột B cho chính xác. Nhóm độc 1: rất độc, “nguy hiểm” kèm theo đầu lâu xương chéo trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu đỏ ở dưới cùng nhãn. Nhóm độc 2: “Độc cao” kèm theo chữ thập màu đen trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu vàng dưới cùng nhãn. Nhóm độc 3: “Cẩn thận” kèm theo hình vuông đặt lệch có vạch nét đứt (có thể có hoặc không), có vạch màu xanh dưới cùng nhãn.

CỘT A		CỘT B
Hình nhãn thuốc		Nhóm thuốc
		Nhóm độc 1: Nguy hiểm
		Nhóm độc 2: Độc cao
		Nhóm độc 3: Cẩn thận

b) Tên thuốc: bao gồm: bao gồm tên sản phẩm, hàm lượng chất tác dụng, dạng thuốc

Ví dụ: Padan 95 SP.

- Padan: thuốc trừ sâu Padan.

- 95: 95% chất tác dụng.

- SP: thuốc bột tan trong nước.

Ngoài ra trên nhãn thuốc còn ghi công dụng của thuốc, cách sử dụng, khối lượng, thể tích... Trên vạch dưới cùng của nhãn còn in các quy định về an toàn lao động.

2. Quan sát 1 số dạng thuốc:

Em hãy đọc đặc điểm của thuốc và xác định dạng thuốc đó bằng cách nối ý ở cột A và ý ở cột B ở bảng dưới đây sao cho phù hợp:

Dạng thuốc (viết tắt) (A)	Đặc điểm của thuốc (B)
a. Thuốc hạt (viết tắt: G, GR, H)	Dạng bột tơi, màu trắng hay trắng ngà, có khả năng phân tán trong nước d
b. Thuốc bột hoà tan trong nước (viết tắt: SP, BHN)	Dạng hạt nhỏ, cứng không vụn, màu trắng hay trắng ngà a
c) Thuốc sữa (viết tắt EC, ND)	Dạng bột màu trắng, trắng ngà, có khả năng tan trong nước b
d. Thuốc bột thấm nước (viết tắt: WB, BTN, DF, WDG)	Dạng lỏng trong suốt, có khả năng phân tán trong nước dưới dạng hạt nhỏ có màu đục như sữa e
e. Thuốc nhũ dầu (viết tắt SC)	Dạng lỏng, khi phân tán trong nước tạo hỗn hợp dạng sữa. c

Hoạt động 2:
*Kiểm tra,
đánh giá quá
trình tự học.*

Em hãy chọn đáp án đúng nhất trong những câu hỏi sau:

1. Đặc điểm của nhóm độc 1 ghi trên nhãn hiệu thuốc trừ sâu bệnh hại?

A. "Độc cao" kèm theo chữ thập màu đen trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng

B. "Rất độc", "Nguy hiểm" kèm theo đầu lâu trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu đỏ dưới cùng nhãn

C. "Cẩn thận" kèm theo hình vuông đặt lệch có vạch rời ở giữa (có thể

có hoặc không)

D. "Rất độc", "Nguy hiểm" kèm theo đầu lâu trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu trắng trên nền đen. Có vạch màu đỏ dưới cùng nhãn

2. Phân biệt độ độc của thuốc theo kí hiệu và biểu tượng qua nhãn mác gồm mấy nhóm?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

3. Tên thuốc thuốc trừ sâu bệnh hại thể hiện:

A. Tên sản phẩm

B. Hàm lượng chất tác dụng

C. Dạng thuốc

D. Tất cả ý trên

4. Đặc điểm của Thuốc bột hòa tan trong nước:

A. Ở dạng hạt nhỏ, cứng, không vụn, màu trắng hay trắng ngà, tan dần trong nước

B. Ở dạng bột tươi, màu trắng, trắng ngà hay màu khác, không hòa tan trong nước, khi hòa vào nước thuốc nổi như bột gạo

C. Ở dạng bột tươi, màu trắng hay trắng ngà, có khả năng phân tán trong nước và tạo nên hỗn hợp huyền phù. Để lâu có khả năng tách hợp

D. Ở dạng bột màu trắng hay trắng ngà, có khả năng tan trong nước tạo thành dung dịch.

--	--

NỘI DUNG GHI BÀI

BÀI 14: THỰC HÀNH

NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI THUỐC TRỪ SÂU, BỆNH HẠI

I. Vật liệu, dụng cụ cần thiết:

- Sưu tầm 1 số nhãn thuốc trừ sâu, bệnh.

II. Quy trình thực hành:

1. Nhận biết nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại:

- a) Phân biệt độ độc của thuốc theo kí hiệu và biểu tượng qua nhãn mác

Em hãy đọc thông tin và nối cột A với cột B cho chính xác.

Nhóm độc 1: rất độc, “nguy hiểm” kèm theo đầu lâu xương chéo trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu đỏ ở dưới cùng nhãn.

Nhóm độc 2: “Độc cao” kèm theo chữ thập màu đen trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu vàng dưới cùng nhãn.

Nhóm độc 3: “Cẩn thận” kèm theo hình vuông đặt lệch có vạch nét đứt (có thể có hoặc không), có vạch màu xanh dưới cùng nhãn.

- b) Tên thuốc: bao gồm: bao gồm tên sản phẩm, hàm lượng chất tác dụng, dạng thuốc

Ví dụ: Padan 95 SP.

- Padan: thuốc trừ sâu Padan.
- 95: 95% chất tác dụng.
- SP: thuốc bột tan trong nước.

2. Quan sát một số dạng thuốc:

- Thuốc bột thấm nước: WP, BTN, DF, WDG.

- Thuốc bột hoà tan trong nước: SP, BHN.

- Thuốc hạt: G, H, GR.

- Thuốc sữa: EC, ND.

- Thuốc nhũ dầu: SC.